

Bản án số: 10/2020/HS-ST  
Ngày 05 – 5 – 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Ngô Thị Mỹ Hạnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lâm Văn Tùng

Ông Nguyễn Văn Lạc

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Quốc Huy, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:** Ông Giang Tấn Sỹ, kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 4 và ngày 05 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 05/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2020, thông báo mở lại phiên tòa số 33/TB-TA ngày 20/4/2020 đối với các bị cáo:

**1. Lâm Thị K**, sinh năm 1969, tại thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: Khóm A, Phường B, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ văn hoá: Lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn Xh (chết) và bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1938 (chết); có chồng tên Trần Văn P và có 01 con (20 tuổi); Anh chị em ruột có 05 người, bị cáo thứ tư; tiền sự: Không có; tiền án: Ngày 29/04/2010 bị TAND huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh xử phạt số tiền 10.000.000 đồng về tội đánh bạc. (Bản án số 106/2010/HSST ngày 29/04/2010), đã chấp hành án xong phần tiền nộp phạt và án phí HSST vào ngày 07/04/2015 (đã xóa án tích).

Bị khởi tố ngày 04/10/2019 và áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đến ngày 19/02/2020. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

**2. Nguyễn Tuyết H**, sinh năm 1979, tại thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: Khóm C, Phường B, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Mua

bán; trình độ văn hoá: Lớp 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng T (chết) và Nguyễn Thị N; có chồng tên Trần Trung N và có 03 đứa con (lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2014); Anh chị em ruột có 03 người (bị cáo lớn nhất); tiền sự: Không có; tiền án: Không có;

Bị khởi tố ngày 04/10/2019 và áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” đến ngày 19/02/2020. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

**3. Nguyễn Thúy L**, sinh năm 1979, tại thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: Khóm D, Phường B, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Đặng Thị H; Anh chị em ruột có 07 người (bị cáo thứ ba); có chồng tên Nguyễn Văn Q và 02 đứa con (lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2006); tiền sự: Không có; tiền án: Không có;

Bị khởi tố ngày 04/10/2019 và áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” đến ngày 19/02/2020. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

**4. Trần Thị Mai E**, sinh ngày 01/01/1969, tại thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: Khóm E, Phường B, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: lớp 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H (Hư) và bà Huỳnh Thị C (Chết); Anh chị em ruột có 01 người (bị cáo); có chồng tên Phạm Văn B và 02 đứa con (lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2000); tiền sự: Không có; tiền án: Không có;

Bị khởi tố ngày 04/10/2019 và áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” đến ngày 19/02/2020. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

**5. Nguyễn Thị Rót E**, sinh ngày 01/01/1984, tại xã Vĩnh Q, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: ấp Vĩnh P, xã Vĩnh Q, thị xã Ngã Năm, Sóc Trăng; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: lớp 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Phạm Thị Ú; Anh chị em ruột: 09 người (bị cáo nhỏ nhất) ; có chồng tên Phạm Hoàng Q ; Con có 02 đứa (lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh ngày 23/08/2019); tiền sự: Không có; tiền án: Không có;

Bị khởi tố ngày 04/10/2019 và áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” đến ngày 19/02/2020. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

**6. Phan Thị Thùy L**, sinh năm 1980, tại Phường A, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng; Nơi ĐKTT: Khóm F, Phường B, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Hòa B (chết) và bà Huỳnh Thị L; Anh chị em ruột có 07 người (bị cáo thứ tư); có chồng tên Trần Kim T và con 02 đứa (lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2006); tiền sự: Không có; tiền án: Không có.

Bị khởi tố ngày 04/10/2019 và áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” đến ngày 19/02/2020. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

**7. Lâm Thị Diễm K**, sinh ngày 01/01/1982, tại thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng; Nơi ĐKTT: số B9/7, ấp a, xã Bình H, huyện Bình C, TP.HCM. Chỗ ở hiện nay: Khóm C, Phường B, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng; Trình độ học vấn: lớp 05/12; Nghề nghiệp: mua bán; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn H và bà Nguyễn Thị P; Anh chị em ruột: 04 người (bị cáo lớn nhất); có chồng tên Lê Minh H và con 01 đứa (sinh năm 2010); tiền sự: Không có; tiền án: Không có.

Bị khởi tố ngày 30/10/2019 và áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” đến ngày 19/02/2020. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- **Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo Rót E**. Luật sư Nguyễn Văn Út, trợ giúp viên pháp lý Nhà nước tỉnh Sóc Trăng (Có mặt)

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Ông Hồ Văn P, sinh năm 1974. (có mặt)

Địa chỉ: Khóm A, phường B, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

2/ Ông Quách Phước T, sinh năm 1978 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm C, phường 1, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

3/ Ông Phạm Hoàng Q, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Vĩnh P, xã Vĩnh Q, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

4/ Bà Võ Kim Q, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Vĩnh P, xã Vĩnh Q, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

5/ Ông Trần Hoàng D, sinh năm 2000 (Có mặt)

Địa chỉ: Khóm A, phường B, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10/02/2019 bị cáo Lâm Thị Diễm K, sinh năm 1982 (ở số B9/7 tổ A, xã Bình H, huyện Bình C, TP. Hồ Chí Minh) thuê lại căn nhà số 02 đường Võ Thị S, Khóm A, Phường B, thị xã Ngã Năm của bị cáo Lâm Thị K để mở quán bán cà phê (hiệu tiệm cà phê Gia L), với giá thuê tiền nhà số tiền 4.000.000 đồng/tháng.

Khoảng 17 giờ ngày 18/05/2019 bị cáo Lâm Thị Diễm K đi về nhà của cha mẹ ruột (ở Khóm B, Phường B, thị xã Ngã Năm) để chăm sóc đàn gà nuôi, nên nhờ bị cáo Lâm Thị K (cô ruột) trông coi quán dùm. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày 18/05/2019 bị cáo Lâm Thị K cùng với các bị cáo Nguyễn Tuyết H, Nguyễn Thúy L, Trần Thị Mai E, Nguyễn Thị Rót E, Phan Thị Thùy L vào căn phòng ngủ của bị cáo Lâm Thị Diễm K để đánh bài binh 06 lá ăn tiền, trong đó một người đứng ra

làm cái và 4-5 người đặt cược với nhà cái với số tiền từ 20.000 đồng đến 100.000 đồng, người làm cái chia bài từ 02 - 03 ván bài rồi giao lại cho người đặt cược tiếp tục làm cái xoay vòng. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày 18/05/2019 bị cáo Lâm Thị Diễm K đi trở về quán cà phê Gia L, thấy trong căn phòng ngủ của bị cáo có nhiều người tham gia đánh bài ăn tiền, bị cáo Lâm Thị Diễm K ngăn cản không cho mọi người chơi đánh bài ăn tiền, nhưng lúc đó nghe một số người chơi bài (bị cáo không xác định được ai) nói: “*để họ chơi, lát nghỉ sẽ cho số tiền 200.000 đồng và trả tiền bài, tiền điện*”, nghe vậy bị cáo Lâm Thị Diễm K đồng ý cho sòng bài tiếp tục diễn ra, lúc này những người đánh bạc cứ mỗi ván bài khi ai thắng cược thì lấy ra số tiền từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng bỏ vào hộp giấy, đến khi nghỉ chơi sẽ dùng số tiền này trả cho bị cáo Lâm Thị Diễm K, và đến lúc bị Công an bắt trong hộp giấy đã có số tiền 50.000 đồng.

Đến khoảng 22 giờ 35 phút cùng ngày 18/05/2019 khi bị cáo Lâm Thị K trực tiếp làm cái, còn các bị cáo Nguyễn Thúy L, Trần Thị Mai E (đặt tiền chung một tụ), Nguyễn Tuyết H, Nguyễn Thị Rót E, Phan Thị Thùy L đặt cược với nhà cái; Riêng các ông Quách Phước T (ngồi sau lưng bị cáo K); Phạm Hoàng Q (ngồi sau lưng bị cáo Rót E) xem đánh bạc; và bà Võ Kim Q đang nghe điện thoại, thì lực lượng Công an thị xã Ngã Năm kết hợp với Công an phường 1 đi vào kiểm tra phát hiện bắt quả tang các bị cáo : Lâm Thị K, Nguyễn Tuyết H, Nguyễn Thúy L, Trần Thị Mai E, Nguyễn Thị Rót E, Phan Thị Thùy L đánh bạc ăn tiền, vật chứng đã thu giữ:

- Tiền thu giữ trên chiếu bạc: 5.803.000 đồng.
- Tiền thu giữ xung quanh ngoài chiếu bạc: 500.000 đồng.
- 11 bộ bài tây 52 lá (08 bộ bài chưa sử dụng, 03 bộ bài đã qua sử dụng).
- 23 bộ bài tứ sắc (15 bộ bài chưa sử dụng, và 08 bộ bài đã qua sử dụng).
- 01 chiếc chiếu dùng để trải đánh bạc.
- 01 hộp giấy màu đỏ để đựng tiền.

Ngoài ra, lực lượng Công an thị xã Ngã Năm còn thu giữ tiền, đồ vật của những người tham gia đánh bạc và người có mặt trong sòng bạc. Cụ thể thu giữ của bị cáo Lâm Thị K 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone, 01 chiếc xe mô tô biển số 54N9- 0849; Bị cáo Nguyễn Tuyết H thu giữ: số tiền 550.000 đồng, 01 chiếc xe mô tô biển số 83E1- 160.58; Bị cáo Nguyễn Thúy L thu giữ: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung; Bị cáo Trần Thị Mai E thu giữ: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia (loại bàn phím); Bị cáo Nguyễn Thị Rót E thu giữ: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Masstel; Bị cáo Phan Thị Thùy L thu giữ: số tiền 4.580.000 đồng, 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO; Bị cáo Lâm Thị Diễm K thu giữ: số tiền 30.000 đồng, 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia (loại bàn phím), và 01 chiếc xe mô tô biển số 83N1- 097.32; Anh Trần Hoàng D thu giữ: số tiền 780.000 đồng, 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone X, và 01 chiếc xe mô tô biển số 51X8- 6057; Bà Võ Kim Q thu giữ: số tiền 1.081.000 đồng, 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia (loại bàn phím); Ông Phạm Hoàng Q thu giữ: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Sam Sung (loại bàn phím), và 01 chiếc xe mô tô biển số 61R1- 3034; Ông Quách Phước T thu giữ: tiền 34.000 đồng, 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO,

và 01 chiếc xe mô tô biển số 83E1- 170.39; Ông Hồ Văn P thu giữ: số tiền 5.369.000 đồng, 01 chiếc xe mô tô biển số 83N1- 4477, 01 chiếc điện thoại di động hiệu Sam Sung A8 Gold, 04 chiếc nhẫn kim loại màu vàng, 01 đồng hồ hiệu SR Sapphire, và số tiền 10.086.500 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 06/CT-VKS ngày 16/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm đã truy tố bị cáo Lâm Thị K, Nguyễn Thúy L, Trần Thị Mai E, Nguyễn Tuyết H, Nguyễn Thị Rớt E, Phan Thị Thùy L và Lâm Thị Diễm K về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa: Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Lâm Thị K, Nguyễn Thúy L, Trần Thị Mai E, Nguyễn Tuyết H, Nguyễn Thị Rớt E, Phan Thị Thùy L và Lâm Thị Diễm K về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự 2015 đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015; Điều 35; Điều 50; Điều 65 BLHS năm 2015 và Điều 2 Nghị Quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018, của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo xử phạt các bị cáo với mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo Thúy L, Rớt E, Mai E. Đề nghị mức án từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo K và Diễm K. Đề nghị xử phạt Tuyết H và Thùy L mỗi bị cáo từ 20 đến 40 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu, tiêu hủy 11 bộ bài tây 52 lá (08 bộ bài chưa sử dụng, và 03 bộ bài đã qua sử dụng); 01 chiếc chiếu dùng để trải đánh bài; Và 01 hộp giấy màu đỏ đựng tiền.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền trên chiếu bạc 5.803.000 đồng; Tiền xung quanh ngoài chiếu bạc số tiền 500.000 đồng và số tiền 550.000 đồng của bị cáo Nguyễn Tuyết H, số tiền 580.000 đồng của bị cáo Phan Thị Thùy L quá trình điều tra đã chứng minh số tiền này các bị cáo dùng vào việc đánh bạc ăn tiền.

Đối với số tiền và các tài sản khác thu giữ trên người các đối tượng tham gia đánh bạc bị bắt quả tang Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ngã năm đã xử lý xong nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát như đã nêu trên và xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Đối với các ông Quách Phước T, Hồ Văn P, Phạm Hoàng Q, và bà Võ Kim Q tuy lúc đầu có tham gia làm cái và đặt cược, tuy nhiên tại thời điểm Công an vào kiểm tra bắt giữ, thì ông Quách Phước T, Hồ Văn P, Phạm Hoàng Q và bà Võ

Kim Q không tham gia đánh bạc ở ván bài cuối, nên Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thị xã Ngã Năm xem xét xử lý bằng biện pháp xử phạt vi phạm hành chính đối với mỗi người với số tiền 1.500.000 đồng là phù hợp với pháp luật quy định.

[2] Đối với anh Trần Hoàng D đến quán cà Phê Gia Lâm để kêu bị cáo Lâm Thị K (mẹ ruột) về nhà, nhưng do bị cáo Lâm Thị K vẫn còn ngồi chơi đánh bạc, nên anh Trần Hoàng D nằm võng xem ti vi chờ và không có tham gia đánh bạc, và tại phiên tòa hôm nay, bà K cũng như những khác cũng xác định D không có tham gia đánh bạc, chỉ nằm ở phía ngoài phòng chứ không có làm gì khác nên Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thị xã Ngã Năm không xem xét trách nhiệm trong vụ án này là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận không đặt ra xem xét.

[3] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS); đã chứng minh đầy đủ các vấn đề cần phải chứng minh trong vụ án; tiến hành các biện pháp thu thập chứng cứ đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu, cụ thể các bị cáo Lâm Thị K, Nguyễn Thúy L, Trần Thị Mai E, Nguyễn Tuyết H, Nguyễn Thị Rót E và Phan Thị Thùy L thừa nhận cùng tham gia đánh bạc tại quán cà phê Gia Lâm, đồng thời bị cáo Lâm Thị Diễm K là chủ quán cà phê Gia Lâm, khi sòng bạc diễn ra thì bị cáo không có mặt ở quán cà phê, nhưng khi trở về quán thấy có các bị cáo Lâm Thị K, Nguyễn Thúy L, Trần Thị Mai E, Nguyễn Tuyết H, Nguyễn Thị Rót E, và Phan Thị Thùy L đang đánh bạc ăn tiền, tuy lúc đầu bị cáo Lâm Thị Diễm K có hành động ngăn cản các bị cáo nêu trên không cho đánh bạc trong căn phòng ngủ của mình, nhưng khi nghe một số người đánh bạc hứa cho tiền để trả tiền điện, nước, thì bị cáo Lâm Thị Diễm K liền đồng ý cho sòng bạc tiếp tục được diễn ra là “đồng phạm” của tội phạm đánh bạc. Chiếu theo Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, thì các bị cáo nêu trên cùng phải chịu chung trách nhiệm đối với tổng số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 5.803.000 đồng.

Xét thấy, lời khai nhận của các bị cáo là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp với biên bản phạm tội quả tang; biên bản khám nghiệm hiện trường cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Qua đó có căn cứ để HĐXX xác định các bị cáo Lâm Thị K, Nguyễn Thúy L, Trần Thị Mai E, Nguyễn Tuyết H, Nguyễn Thị Rót E, Phan Thị Thùy L và Lâm Thị Diễm K cùng chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[5] Xét thấy, các bị cáo là những người có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo nhận thức được hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc bị pháp luật nghiêm cấm nhưng các bị cáo vẫn ngang nhiên thực hiện, nên việc truy tố đưa các bị cáo ra xét xử nghiêm trước pháp luật là cần thiết.

[6] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[6.1] Đối với bị cáo Lâm Thị K: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị cáo có cha ruột tham gia cách mạng được thưởng Huy chương kháng chiến, bị cáo có trình độ học vấn thấp nên khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế, đây được xem là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

[6.2] Đối với bị cáo Nguyễn Tuyết H: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự; có mẹ ruột bà Nguyễn Thị N, cha ông Nguyễn Hồng T tham gia cách mạng được tặng thưởng Bằng khen và Huy chương kháng chiến, bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, đây được xem là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

[6.3] Đối với bị cáo Nguyễn Thúy L: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự; có có ông ngoại Đặng Văn T tham gia cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến, đây được xem là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Bị cáo hiện đang sống phụ thuộc vào gia đình bên chồng không có thu nhập riêng.

[6.4] Đối với bị cáo Trần Thị Mai E: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự; có cha ruột cha ruột ông Trần Văn H tham gia cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến, có trình độ học vấn thấp nên khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế, đây được xem là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn.

[6.5] Đối với bị cáo Nguyễn Thị Rớt E: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự; có con nhỏ sinh ngày 23/8/2019, có trình độ học vấn thấp nên khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo thuộc hộ cận nghèo ở địa phương đây được xem là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

[6.6] Đối với bị cáo Phan Thị Thùy L: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, có trình độ học vấn thấp nên khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế đây được xem là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Hơn nữa, số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc không lớn

[6.7] Đối với bị cáo Lâm Thị Diễm K: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự; có ông nội ông Lâm Văn S (N) tham gia cách mạng được thưởng Huy chương kháng chiến, có trình độ học vấn thấp nên khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế đây được xem là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Đối với đề nghị phạt tiền từ 20 đến 40 triệu đồng đối với Phan Thị Thùy L và Nguyễn Tuyết H thấy rằng: Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cũng như căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân, hoàn cảnh kinh tế của bị cáo H, L thì việc áp dụng hình phạt tiền để nộp vào ngân sách Nhà nước đủ đảm bảo theo quy định và cũng phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nghĩ nên chấp nhận.

Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát áp dụng Điều 65 BLHS năm 2015 và Điều 2 Nghị Quyết 02 ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao cho các bị cáo Lâm Thị K, Nguyễn Thúy L, Trần Thị Mai E, Nguyễn Thị Rót E, và Lâm Thị Diễm K được hưởng án treo. HĐXX nhận thấy đối với tính, chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và các bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên, hơn nữa, số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc không lớn, xét thấy không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần tuyên mức án tù nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với các bị cáo cũng đủ có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội và thể hiện tính khoan hồng của Nhà nước đối với những ai phạm tội mà thành khẩn, biết tỏ ra ăn năn hối cải, đối chiếu quy định của pháp luật về điều kiện hưởng án treo các bị cáo nêu trên có đủ điều kiện hưởng án treo nên lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, HĐXX chấp nhận. Đối với đề nghị mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo K và Diễm từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là có phần nghiêm khắc vì trong vụ án này bị cáo K, Diễm Ki cũng như các bị cáo bị xét xử về cùng tội danh, tuy nhiên vai trò đồng phạm của bị cáo có phần tích cực hơn nhưng Viện kiểm sát đề nghị mức án từ 12 đến 15 tháng là có phần nghiêm khắc so với các bị cáo khác. Nghĩ nên áp dụng mức hình phạt nhẹ hơn so với đề nghị của Viện kiểm sát cũng là phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo K, Ki.



[7] Về xử lý vật chứng: HĐXX căn cứ vào điểm a, b khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu, tiêu hủy 11 bộ bài tây 52 lá (08 bộ bài chưa sử dụng, và 03 bộ bài đã qua sử dụng); 01 chiếc chiếu dùng để trải đánh bài; và 01 hộp giấy màu đỏ (dùng tiền) kích thước 17,5 x 8,5 x 5,5. Do không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền trên chiếu bạc 5.803.000 đồng; Tiền xung quanh ngoài chiếu bạc số tiền 500.000 đồng và số tiền 550.000 đồng của bị cáo Nguyễn Tuyết H, số tiền 580.000 đồng của bị cáo Phan Thị Thùy L quá trình điều tra đã chứng minh số tiền này các bị cáo dùng vào việc đánh bạc ăn tiền.

Đối với số tiền và các tài sản khác thu giữ trên người các đối tượng tham gia đánh bạc bị bắt quả tang Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ngã năm đã xử lý xong nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[8] Xét lời đề nghị của đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm nêu trong phần nội dung vụ án là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận một phần như đã nhận định nêu trên. Đối với đề nghị áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Khương của Viện kiểm sát HĐXX không áp dụng tình tiết này lý do mặc dù bị cáo đã được xóa án tích nhưng vẫn coi là đã phạm tội nên không xem là phạm tội lần đầu.

[9] Xét lời đề nghị của Luật sư trợ giúp pháp lý cho bị cáo Rót E là phù hợp với nhận định của HĐXX nghĩ nên chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tuy nhiên, bị cáo Nguyễn Thị Rót E do thuộc hộ cận nghèo và có yêu cầu nên được miễn nộp tiền án phí theo quy tại điểm đ khoản 1 Điều 12, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 50; Điều 65; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 đối với các bị cáo Nguyễn Thúy L, Trần Thị Mai E, Nguyễn Thị Rót E và Lâm Thị Diễm K;

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 50; Điều 65; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 đối với bị cáo Lâm Thị K;

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 35, Điều 50; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 đối với các bị cáo Phan Thị Thùy L, Nguyễn Tuyết H;

1/ Tuyên bố bị cáo Lâm Thị K, Nguyễn Thúy L, Trần Thị Mai E, Nguyễn Tuyết H, Nguyễn Thị Rót E, Phan Thị Thùy L và Lâm Thị Diễm K phạm tội “*Đánh bạc*”.

2/ Xử phạt bị cáo Lâm Thị K 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng được tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 05/5/2020.

3/ Xử phạt bị cáo Nguyễn Thúy L 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng được tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 05/5/2020.

4/ Xử phạt bị cáo Trần Thị Mai E 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng được tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 05/5/2020.

5/ Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Rót E 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng được tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 05/5/2020.

Giao các bị cáo Lâm Thị K, Nguyễn Thúy L, Trần Thị Mai E cho Ủy ban nhân dân Phường 1, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Rót E cho Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Quới, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

6/ Xử phạt bị cáo Lâm Thị Diễm K 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng được tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 05/5/2020.

Giao bị cáo Lâm Thị Diễm K cho Ủy ban nhân dân xã Bình H, huyện Bình C, thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

7/ Xử phạt bị cáo Phan Thị Thùy L 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng).

8/ Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuyết H 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng).

9/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu, tiêu hủy 11 bộ bài tây 52 lá (08 bộ bài chưa sử dụng, và 03 bộ bài đã qua sử dụng); 01 chiếc chiếu dùng để trải đánh bài; 01 hộp giấy màu đỏ (đựng tiền) kích thước 17,5 x 8,5 x 5,5;

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền trên chiếu bạc 5.803.000 đồng; Tiền xung quanh ngoài chiếu bạc số tiền 500.000 đồng và số tiền 550.000 đồng của bị cáo Nguyễn Tuyết H, số tiền 580.000 đồng của bị cáo Phan Thị Thùy L quá trình điều tra đã chứng minh số tiền này các bị cáo dùng vào việc đánh bạc ăn tiền.

Đối với số tiền và các tài sản khác thu giữ trên người các đối tượng tham gia đánh bạc bị bắt quả tang Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ngã năm đã xử lý xong nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

10/ Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Lâm Thị K, Nguyễn Thúy L, Trần Thị Mai E, Nguyễn Tuyết H, Phan Thị Thùy L và Lâm Thị Diễm K mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*). Bị cáo Nguyễn Thị Rớt E được miễn nộp tiền án phí.

11/ Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*

**- Nơi nhận:**

- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh ST;
- VKS thị xã Ngã Năm;
- CA thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- Bị cáo;
- Người có QL-NV liên quan
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ngô Thị Mỹ Hạnh**



